

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Công nghệ Thông tin 2015 (K36) (CCCT15) - Sĩ Số: 13 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
CTC129	01				CTDL> 2	1061	Hải	2	-234-----	M205	345678901234567
LCC004	02				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	2	----56-----	M205	345678901234567
TAC005	01				Tiếng Anh chuyên ngành 1	1090	Huy	2	-----890--	M205	345678901234567
CTC115	01				Phân tích thiết kế hệ thống	1067	Hương	3	-23-----	M205	345678901234567
CTC137	01				Trí tuệ nhân tạo	1064	Hà	3	---456-----	M205	345678901234567
CTC135	01				Thực hành lập trình mạng	1062	Tuyết	4	1234-----	A302	345678901234567
CTC115	01				Phân tích thiết kế hệ thống	1067	Hương	5	123-----	M205	345678901234567
CTC137	01				Trí tuệ nhân tạo	1064	Hà	5	---45-----	M205	345678901234567
CTC134	01				Lập trình mạng	1062	Tuyết	6	123-----	M205	345678901234567
LCC004	02				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	6	---456-----	M205	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Địa lý 2015 (K36) (CCDL15) - Sĩ Số: 27 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
DLC112	01				Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 1	1081	Hăng	2	-23-----	M102	345678901234567
DLC108	01				Địa lý kinh tế xã hội đại cương 1	1081	Hăng	2	---456-----	M102	34567890
DLC116	01				Lý luận dạy học Địa lý 2	1015	Sơn	3	123-----	M102	345678901234567
DLC109	01				Địa lý kinh tế xã hội đại cương 2	1081	Hăng	3	---456-----	M102	01234567
TGC006	09				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1142	Lam	3	----56-----	M102	3456
DLC108	01				Địa lý kinh tế xã hội đại cương 1	1081	Hăng	4	1234-----	M102	34567890
LCC004	03				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hăng	4	----56-----	M202	3456789
LCC004	03	01			Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	4	----56-----	M202	0123456
DLC109	01				Địa lý kinh tế xã hội đại cương 2	1081	Hăng	4	-----8901-	M102	01234567
DLC108	01				Địa lý kinh tế xã hội đại cương 1	1081	Hăng	5	123-----	M102	34567890
LCC004	03				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hăng	5	---456-----	A102	3456789
DLC109	01				Địa lý kinh tế xã hội đại cương 2	1081	Hăng	5	---456-----	M102	01234567
LCC004	03	01			Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	5	---456-----	A102	0123456
DLC112	01				Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 1	1081	Hăng	6	123-----	M102	345678901234567
DLC116	01				Lý luận dạy học Địa lý 2	1015	Sơn	6	---45-----	M102	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư Phạm Hóa học 2015 (K36) (CCHH15) - Sĩ Số: 33 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
HHC128	01				Tin học ứng dụng trong Hóa học	1174	Trân	2	-234-----	A202	345678901234567
LCC004	02				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	2	----56-----	M205	345678901234567
HHC110	01				Hóa hữu cơ 3	1045	Dung	3	123-----	M206	345678901234567
TGC006	01				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1177	Điều	3	---45-----	M206	3456
HHC127	01				Phương pháp dạy học hóa học 4	1046	Huề	4	12-----	M206	345678901234567
HHC114	01				Hóa học phân tích 3	1048	Thạnh	4	--345-----	M206	345678901234567
HHC136	01				Bài tập hữu cơ	1046	Huề	6	12-----	M206	345678901234567
LCC004	02				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	6	---456-----	M205	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư Phạm Lịch sử 2015 (K36) (CCLS15) - Sĩ Số: 23 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LSC122	01				Lịch sử Việt Nam từ 1954 đến 1975	1085	Tiến	2	-234-----	M103	34567890
LSC123	01				Lịch sử Việt Nam từ 1975 đến nay	1085	Tiến	2	-234-----	M103	1234567
LSC108	01				CMT10 Nga và CNXH từ 1917 đến nay	1077	Liên	2	----56-----	M103	345678901
LSC123	01	01			Lịch sử Việt Nam từ 1975 đến nay	1085	Tiến	2	----56-----	M103	23
LSC110	01				CD: Phong trào GPDТ thể giới TK XX	1075	Dững	2	-----89---	M103	345678901234567
LSC128	01				CD: Quan hệ nhà Nguyễn với phương Tây	1075	Dững	2	-----01-	M103	345678901234567
LSC122	01				Lịch sử Việt Nam từ 1954 đến 1975	1085	Tiến	3	123-----	M103	34567890
LSC123	01				Lịch sử Việt Nam từ 1975 đến nay	1085	Tiến	3	123-----	M103	1234567
LSC112	01				QHQT từ sau 1918 đến nay và Chiến tranh TG2	1017	Sơn	3	---45-----	M103	234567
LSC109	01				Các nước tư bản sau Chiến tranh TG 1 đến nay	1017	Sơn	3	---456-----	M103	345678901
LCC004	05				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	4	--34-----	A102	345678901234567
LSC109	01				Các nước tư bản sau Chiến tranh TG 1 đến nay	1017	Sơn	4	----56-----	M103	345678901
LSC134	01				RLNVSP thường xuyên bộ môn Lịch sử	1085	Tiến	5	--34-----	M103	345678901234567
TGC006	06				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1171	Sơn	5	----56-----	M103	34567890
TGC006	06	01			Rèn luyện NVSP thường xuyên	1085	Tiến	5	----56-----	M103	1234567
LSC133	01				Hướng dẫn DH các khóa trình lịch sử lớp 6,7,8,9	1082	Ngọc	5	-----90--	M103	345678901234567
LSC132	01				Các hình thức tổ chức DHLS ở trường THCS	1082	Ngọc	5	-----12	M103	3456789012345
LCC004	05				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	6	123-----	A102	345678901234567
LSC112	01				QHQT từ sau 1918 đến nay và Chiến tranh TG2	1017	Sơn	6	---456-----	M103	234567
LSC108	01				CMT10 Nga và CNXH từ 1917 đến nay	1077	Liên	6	---456-----	M103	345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non 2015 A (K36) (CCMN151) - Sĩ Số: 51 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TGC207	02				Phương pháp NCKH Giáo dục Mầm non	1144	Ngân	2	-23-----	D202	345678901234567
LCC004	10				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	2	---456-----	D202	345678901234567
MNC206	01				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	2	-----89---	D202	345678901234567
TGC209	01				Giáo dục hòa nhập	1141	Quyên	2	-----012	D202	345678901234567
MNC210	01				Hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi	9027	Nhi	3	--34-----	D202	345678901234567
MNC207	01				Quản lý Giáo dục Mầm non	1106	Hạnh	3	-----789---	D202	345678901234567
LCC004	10				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	3	-----01-	D202	345678901234567
MNC208	01				Vệ sinh dinh dưỡng	1167	Nga	4	123-----	D202	345678901234567
MNC206	01				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	4	---45-----	D202	345678901234567
MNC110	01				PP Giáo dục thể chất	9021	Vân	4	-----890--	D202	345678901234567
MNC003	01				Rèn luyện NVSPTX 3			5	1234-----	F201.2	9012
MNC111	01				Các CĐ đổi mới trong GDMN 1	1035	Hoa	5	12345-----	D202	345
MNC111	01	01			Các CĐ đổi mới trong GDMN 1	9034	Kiều	5	12345-----	D202	678
MNC111	01	02			Các CĐ đổi mới trong GDMN 1	9035	Trúc	5	-----89012	D202	901
MNC003	01				Rèn luyện NVSPTX 3			6	1234-----	F201.2	9012

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non 2015 B (K36) (CCMN152) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCC004	04				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	2	-23-----	D203	345678901234567
TGC207	01				Phương pháp NCKH Giáo dục Mầm non	1144	Ngân	2	---45-----	D203	345678901234567
MNC206	02				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	2	-----01-	D203	345678901234567
MNC210	02				Hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi	9027	Nhi	3	12-----	D203	345678901234567
LCC004	04				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	3	--345-----	D203	345678901234567
MNC206	02				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	4	-23-----	D203	345678901234567
MNC111	02	02			Các CĐ đổi mới trong GDMN 1	9035	Trúc	4	---456-----	D203	90 456
TGC209	02				Giáo dục hòa nhập	1141	Quyên	4	-----012	D203	345678901234567
MNC003	02				Rèn luyện NVSPTX 3			5	1234-----	F201	9012
MNC208	02				Vệ sinh dinh dưỡng	1167	Nga	5	-----789---	D203	345678901234567
MNC110	02				PP Giáo dục thể chất	1132	Tuấn	5	-----012	D203	345678901234567
MNC003	02				Rèn luyện NVSPTX 3			6	1234-----	F201	9012
MNC111	02				Các CĐ đổi mới trong GDMN 1	1035	Hoa	6	12345-----	D203	345
MNC111	02	01			Các CĐ đổi mới trong GDMN 1	9034	Kiều	6	12345-----	D203	678
MNC207	02				Quản lý Giáo dục Mầm non	1007	Thủy	6	-----789---	D203	345 7 9 1 34567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017

KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non 2016 A (K37) (CCMN161) - Sĩ Số: 53 - Khoa Giáo Dục Mầm Non

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
TAC003	01				Tiếng Anh 3	1086	ái	2	-----789---	D204	3456789012	67890
MNC104	01				Tổ chức hoạt động tạo hình	1035	Hoa	2	-----012	D204	3456789012	67890
MNC204	02				Văn học thiếu nhi và đọc kể diễn cảm	1018	Gia	3	1234-----	A102	3456789012	67890
MNC105	02				Tổ chức hoạt động âm nhạc	9038	Thơm	3	-----789---	D204	3456789012	67890
MNC107	01				Phương pháp làm quen với Văn học	9038	Thơm	3	-----012	D204	3456789012	67890
MNC002	01				Rèn luyện NVSPTX 2			4	1234-----	F201	7890	
LCC003	03				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1147	Hà	4	-----789---	D204	3456789012	67890
TGC206	01				Sự học và sự phát triển TLTE lứa tuổi MN 2	1137	Bích	4	-----012	D204	3456789012	67890
MNC002	01				Rèn luyện NVSPTX 2			5	1234-----	F201.1	7890	
MNC114	01			1	Mỹ thuật nâng cao	9006	Hiệp	5	-----78----	D204	3456789012	67890
MNC114	02			2	Mỹ thuật nâng cao	9006	Hiệp	5	-----90--	D204	3456789012	67890
TCC004	01				Bóng ném	1126	Lăm	6	123-----	SAN2	3456789012	67890
TGC204	01				Giáo dục học Mầm non	1143	Vân	6	-----7890--	D204	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non 2016 B (K37) (CCMN162) - Sĩ Số: 51 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
MNC107	02				Phương pháp làm quen với Văn học	9038	Thơm	2	-234-----	A102	3456789012	67890
MNC105	01				Tổ chức hoạt động âm nhạc	1120	Luận	2	-----789---	D205	3456789012	67890
TGC206	02				Sự học và sự phát triển TLTE lứa tuổi MN 2	1137	Bích	2	-----012	D205	3456789012	67890
MNC002	02				Rèn luyện NVSPTX 2			3	1234-----	F201	6789	
TGC204	02				Giáo dục học Mầm non	1143	Vân	3	-----7890--	D205	3456789012	67890
MNC002	02				Rèn luyện NVSPTX 2			4	1234-----	F201.1	6789	
TAC003	02				Tiếng Anh 3	1093	Nghi	4	-----901-	D205	3456789012	67890
TCC005	03				Cầu lông	1132	Tuấn	5	123-----	SAN2	3456789012	67890
MNC104	02				Tổ chức hoạt động tạo hình	1035	Hoa	5	-----789---	D205	3456789012	67890
LCC003	07				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	5	-----012	D205	3456789012	67890
MNC204	01				Văn học thiếu nhi và đọc kể diễn cảm	1074	Vân	6	1234-----	D102	3456789012	67890
MNC114	04			2	Mỹ thuật nâng cao	9006	Hiệp	6	-----78----	D205	3 56789012	67890
MNC114	03			1	Mỹ thuật nâng cao	9006	Hiệp	6	-----90--	D205	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non 2017 A (K38) (CCMN171) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
SHCB01121	01				Phát triển thể chất trẻ em	1057	Hải	2	-234-----	H205	789012345678901
TACB00121	05				Tiếng Anh 1	1087	Anh	2	-----789---	D203	7890123456
MTCB00211	05			1	Đồ chơi	1114	Lĩnh	3	12-----	D204	789012345678901
MTCB00211	06			2	Đồ chơi	1114	Lĩnh	3	--34-----	D204	789012345678901
TCCB00111	02				Giáo dục thể chất1	1126	Lãm	3	-----901-	SAN2	78901234567
LCCB00121	07				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1150	Vân	4	-234-----	B202	7890123456
MNCT2032 1	01				Tiếng Việt thực hành	1111	Tâm	5	12-----	D204	789012345678901
TGCB00121	02				Tâm lý học đại cương	1144	Ngân	5	--34-----	D204	789012345678901
MNCB2052 2	01				Nghề giáo viên mầm non	1175	Hiệp	5	-----789---	A102	789012345678901
MTCB00111	03			1	Mỹ thuật	1112	Điền	6	12-----	D204	789012345678901
MTCB00111	04			2	Mỹ thuật	1114	Lĩnh	6	12-----	D202	789012345678901
ANCB00211	01				Lý thuyết âm nhạc	1120	Luận	6	--34-----	D204	78901234
CTCT01021	01				CNTT và ứng dụng CNTTtrong GDMN	1064	Hà	6	-----7890--	A202	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non B (K38) (CCMN172) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MTCB00211	03			1	Đồ chơi	1114	Lĩnh	2	-23-----	D205	789012345678901
LCCB00121	03				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1149	Hiền	2	---45-----	D205	789012345678901
MNCB2052 2	02				Nghề giáo viên mầm non	1175	Hiệp	2	-----890--	A102	789012345678901
TACB00121	06				Tiếng Anh 1	1010	Bảo	3	123-----	D205	7890123456
CTCT01021	02				CNTT và ứng dụng CNTTtrong GDMN	1166	My	3	-----7890--	A202	789012345678901
MTCB00211	04			2	Đồ chơi	1114	Lĩnh	4	12-----	D205	789012345678901
SHCB01121	02				Phát triển thể chất trẻ em	1057	Hải	4	--345-----	H106	789012345678901
TGCB00121	06				Tâm lý học đại cương	9031	Linh	5	12-----	D205	789012345678901
MNCT2032 1	02				Tiếng Việt thực hành	1111	Tâm	5	--34-----	D205	789012345678901
TCCB00111	06				Giáo dục thể chất1	1124	Chính	5	-----901-	SAN3	78901234567
ANCB00211	02				Lý thuyết âm nhạc	1120	Luận	6	12-----	D205	78901234
MTCB00111	01			1	Mỹ thuật	1112	Điền	6	--34-----	D205	789012345678901
MTCB00111	02			2	Mỹ thuật	1114	Lĩnh	6	--34-----	A302	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Mầm non C (K38) (CCMN173) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MTCB00211	01			1	Đồ chơi	1112	Điền	2	-23-----	D103	789012345678901
MTCB00211	02			2	Đồ chơi	1112	Điền	2	---45-----	D103	789012345678901
CTCT01021	03				CNTT và ứng dụng CNTTtrong GDMN	1061	Hải	2	-----8901-	A202	789012345678901
LCCB00121	04				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1149	Hiền	3	12-----	D103	789012345678901
ANCB00211	03				Lý thuyết âm nhạc	1120	Luận	3	--34-----	D103	78901234 67
TCCB00111	07				Giáo dục thể chất1	1128	Đông	3	-----901-	SAN3	78901234567
TACB00121	07				Tiếng Anh 1	1038	Ngọc	4	123-----	D103	7890123456
TGCB00121	04				Tâm lý học đại cương	1141	Quyên	4	---45-----	D103	789012345678901
MNCB2052 2	03				Nghề giáo viên mầm non	1175	Hiệp	4	-----890--	A102	789012345678901
MTCB00111	05			1	Mỹ thuật	1113	Lộc	5	12-----	D103	789012345678901
MTCB00111	06			2	Mỹ thuật	1113	Lộc	5	--34-----	D103	789012345678901
MNCT2032 1	03				Tiếng Việt thực hành	1072	Thoa	6	12-----	D103	789012345678901
SHCB01121	03				Phát triển thể chất trẻ em	1057	Hải	6	--345-----	H104	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Ngữ văn 2015 (K36) (CCNV15) - Sĩ Số: 28 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
NVC121	01				Văn học Việt Nam hiện đại 2A	1006	Dũng	2	-23-----	M101	345678901234567
LCC004	07				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	2	---456-----	H201	345678901234567
TGC006	10				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1171	Sơn	2	-----901-	M101	345
NVC113	01				Ngữ dụng học	1074	Vân	3	12-----	M101	345678901234567
NVC128	01				PPGD Tập làm văn	1074	Vân	3	--34-----	M101	345678901234567
NVC111	01				Văn bản tiếng Việt	1072	Thoa	3	----56-----	M101	345678901234567
NVC129	01				PPGD Tiếng Việt	1006	Dũng	4	1234-----	M101	345678901234567
LCC004	07				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	4	----56-----	H201	345678901234567
NVC123	01				Văn học Thế giới 1	1072	Thoa	5	1234-----	M101	345678901234567
NVC112	01				Phong cách học Tiếng Việt	1074	Vân	5	----56-----	M101	345678901234567
NVC121	01				Văn học Việt Nam hiện đại 2A	1006	Dũng	6	12-----	M101	345678901234567
NVC127	01				PPGD Văn	1006	Dũng	6	--345-----	M101	345678901234567
TGC108	01				Rèn luyện NVSP thường xuyên 1	1072	Thoa	6	-----890--	M101	4

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Ngữ văn 2016 (K37) (CCNV16) - Sĩ Số: 26 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
NVC103	01				Hán nôm 2	1002	Đào	2	-234-----	M105	3456789012	67890
LCC003	04				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	2	-----789---	H201	3456789012	67890
TGC003	02				Đại cương về giáo dục học	1142	Lam	2	-----012	H201	3456789012	67890
TCC004	02				Bóng ném	1123	Cường	3	123-----	SAN2	3456789012	67890
LCC006	02				Nhập môn logic	1154	Hiền	3	-----78----	M105	3456789012	67890
NVC119	01				VH Việt Nam trung đại 2	1074	Vân	3	-----9012	M105	3456789012	67890
TGC006	11				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1171	Sơn	4	123-----	M105	345	
TGC108	02				Rèn luyện NVSP thường xuyên 1	1072	Thoa	4	123-----	M105	6	
TAC003	03				Tiếng Anh 3	1087	Anh	4	-----789---	M105	3456789012	67890
CDC001	03				Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	1080	Hùng	5	12-----	SAN3	3456789012	67890
CTC001	01				Nhập môn Tin học	1166	My	5	--345-----	A202	3456789012	
TGC004	01				Hoạt động dạy học ở THCS	1171	Sơn	5	-----89---	H201	3456789012	67890
NVC106	01				Lý luận văn học 2	1072	Thoa	5	-----012	M105	3456789012	67890
NVC103	01				Hán nôm 2	1002	Đào	6	-234-----	M105	3456789012	67890
NVC110	01				Ngữ pháp tiếng việt	1006	Dũng	6	-----7890--	M105	3456789012	67890
NVC126	01				PPGD Ngữ văn	1072	Thoa	6	-----12	M105	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Ngữ văn 2017 (K38) (CCNV17) - Sĩ Số: 30 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
NVCB13521	01				Dẫn luận ngôn ngữ	1018	Gia	2	-23-----	M106	789012345678901
NVCB11321	01				Văn học dân gian	1006	Dững	2	---45-----	M106	78901234
TCCB00111	01				Giáo dục thể chất1	1126	Lăm	3	123-----	M207	78901234567
NVCB11811	01				Thi pháp văn học trung đại	1074	Vân	4	12-----	M106	78901234
NVCB10511	01				Ngữ nghĩa tiếng Việt	1074	Vân	4	--34-----	M106	7890123
NVCB10911	01				Từ vựng tiếng Việt	1074	Vân	4	--34-----	M106	45678901
CTCB00411	03				Tin học	1166	My	4	-----78----	A202	789012345678901
NVCB11321	01				Văn học dân gian	1006	Dững	4	-----90--	M106	78901234
TGCB00121	03				Tâm lý học đại cương	1144	Ngân	5	12-----	M106	789012345678901
TACB00121	02				Tiếng Anh 1	1087	Anh	5	--345-----	M106	7890123456
LCCB00121	06				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1151	Trinh	6	12-----	M207	789012345678901
NVCB10521	01				Lí luận văn học 1	1072	Thoa	6	--34-----	M106	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Quản trị văn phòng 2015 (K36) (CCQT15) - Sĩ Số: 22 - Khoa Cán Bộ quản lý GD
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TGC303	01				Kỹ năng giao tiếp	9031	Linh	2	-2345-----	D102	345678901234567
QTC110	01				Nghiệp vụ văn thư	1084	Mí	3	123-----	D102	345678901234567
QTC117	02				Quan hệ công chúng	1084	Mí	3	---456-----	D102	345678901234567
QTC111	01				Nghiệp vụ thư ký văn phòng	1084	Mí	4	12-----	D102	345678901234567
LCC004	05				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	4	--34-----	A102	345678901234567
QTC112	01				Quản trị hành chính văn phòng	1084	Mí	5	1234-----	D102	345678901234567
LCC004	05				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	6	123-----	A102	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Quản trị văn phòng 2016 (K37) (CCQT16) - Sĩ Số: 16 - Khoa Cán Bộ quản lý GD
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TCC005	01				Cầu lông	1125	ích	2	-234-----	SAN2	3456789012 67890
QTC102	01				Quản trị học	1084	Mí	2	-----7890--	D103	345678901234567
QTC105	01				Văn bản QLNN và kỹ thuật soạn thảo văn bản	1070	Hà	3	-----7890--	D103	345678901234567
TAC003	03				Tiếng Anh 3	1087	Anh	4	-----789---	M105	3456789012 67890
QTC101	01				Soạn thảo văn bản hành chính, hợp đồng dân sự, kinh doanh, i	1084	Mí	4	-----012	D103	345678901234567
LCC003	06				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	5	-----789---	D103	345678901234567
QTC104	01				Luật nhà nước Việt Nam	1129	Triết	5	-----012	A305	345678901234567
Các Môn Chưa Xếp/Không Xếp TKB											
QTC103	01				Lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam			*			
QTC113	01				Tổ chức lao động khoa học và TTBVP			*			

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: **Sư phạm Tiếng Anh 2015 (K36) (CCSA15) - Sĩ Số: 33 - Khoa Tiếng Anh**

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCC004	09				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	2	-23-----	H201	345678901234567
TAC134	01				Ngữ pháp 2	1090	Huy	2	---456-----	H202	345678901234567
TAC116	02				Kỹ năng thực hành tiếng tổng hợp 5	1173	Vân	3	--3456-----	A206	345678901234567
LCC004	09				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	4	-234-----	M203	345678901234567
TGC006	05				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1137	Bích	4	----56-----	H202	34567890
TAC142	01				Ngữ âm học	1088	Chi	4	-----890--	H203	345678901234567
TAC143	01				Từ vựng học	1098	Thanh	5	--345-----	H202	345678901234567
TAC139	01				Luyện dịch 1	1093	Nghi	6	123-----	H202	345678901234567
TAC157	01				PPGD ngoại ngữ 3	1091	Mỹ	6	---456-----	H202	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Tiếng Anh 2016 (K37) (CCSA16) - Sĩ Số: 34 - Khoa Tiếng Anh
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
TAC114	01				Kỹ năng thực hành tiếng tổng hợp 3	1088	Chi	2	-2345-----	A106	3456789012	67890
LCC003	04				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	2	-----789---	H201	3456789012	67890
TGC003	02				Đại cương về giáo dục học	1142	Lam	2	-----012	H201	3456789012	67890
TCC004	02				Bóng ném	1123	Cường	3	123-----	SAN2	3456789012	67890
TAC127	01				Diễn đạt nói 3	1096	Thủy	3	-----78----	A206	3456789012	67890
TGC006	11				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1171	Sơn	4	123-----	M105	345	
TAC123	01				Đọc hiểu 3	1093	Nghi	4	-----78----	H204	3456789012	67890
TAC131	01				Diễn đạt viết 3	1086	ái	4	-----90--	H204	3456789012	67890
CDC001	02				Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	1080	Hùng	4	-----12	H204	3456789012	67890
TGC004	01				Hoạt động dạy học ở THCS	1171	Sơn	5	-----89---	H201	3456789012	67890
TAC155	01				PPGD ngoại ngữ 1	1091	Mỹ	5	-----012	H204	3456789012	67890
TAC119	01				Nghe hiểu 3	1098	Thanh	6	-----78----	H204	3456789012	67890
TAC133	01				Ngữ pháp 1	1097	Trình	6	-----901-	A206	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Tiếng Anh 2017 (K38) (CCSA17) - Sĩ Số: 50 - Khoa Tiếng Anh
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TACB12911	01				Diễn đạt viết 1	1086	ái	2	-23-----	H204	78 01 45
TACB12911	01	01			Diễn đạt viết 1	1086	ái	2	-2-----	H204	9 23
TGCB00121	05				Tâm lý học đại cương	1178	Luận	2	---45-----	H204	789012345678901
TCCB00111	04				Giáo dục thể chất1	1125	ích	2	-----901-	SAN2	78901234567
TPCB00121	01				Tiếng Pháp	1004	Hương	3	12-----	H204	789012345678901
TACB11711	01				Nghe hiểu 1	1098	Thanh	3	--3-----	H204	7 1 5
TACB11711	01	01			Nghe hiểu 1	1098	Thanh	3	--34-----	H204	890 234
TACB11221	01				Kỹ năng tổng hợp 1	1093	Nghi	4	12-----	A106	789012345678901
TACT13621	01				Luyện âm	1094	Sương	4	--345-----	A106	7890123456
TACB12511	01				Diễn đạt nói 1	1096	Thủy	5	12-----	A206	78901234
TACB12111	01				Đọc hiểu 1	1092	Nga	5	--34-----	H204	01234567
LCCB00121	01				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1147	Hà	6	12-----	H204	789012345678901
NVCB00411	01				Dẫn luận ngôn ngữ	1018	Gia	6	--34-----	H204	78901234

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư Phạm Sinh học 2015 (K36) (CCSH15) - Sĩ Số: 32 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCC004	09				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	2	-23-----	H201	345678901234567
SHC115	01				Công nghệ sinh học	1059	Phương	2	---456-----	M203	345678901234567
SHC117	01				Sinh thái môi trường	1057	Hải	3	123-----	M203	345678901234567
SHC120	01				Phương pháp giảng dạy Sinh học THCS	1056	Hà	3	---456-----	M203	345678901234567
LCC004	09				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	4	-234-----	M203	345678901234567
SHC137	01				Phương pháp thí nghiệm Sinh học	1009	Khoa	4	----56-----	M203	345678901234567
SHC117	01				Sinh thái môi trường	1057	Hải	5	12-----	M203	345678901234567
SHC113	01				Di truyền học 1	1059	Phương	5	--345-----	M203	345678901234567
SHC120	01				Phương pháp giảng dạy Sinh học THCS	1056	Hà	6	12-----	M203	345678901234567
TGC006	08				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1144	Ngân	6	--345-----	M203	34567890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Tiếng Anh 2015 (K36) (CCTA15) - Sĩ Số: 33 - Khoa Tiếng Anh
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TAC116	01				Kỹ năng thực hành tiếng tổng hợp 5	1097	Trinh	2	-23-----	H203	345678901234567
TAC140	01				Luyện dịch 2	1173	Vân	2	---456-----	H203	345678901234567
TAC152	01				Tiếng Anh Du lịch 2	1086	ái	3	123-----	H203	345678901234567
TAC153	01				Tiếng Anh Thương mại 1	1094	Sương	3	---456-----	A106	345678901234567
LCC004	08				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	3	-----89---	H203	345678901234567
TAC150	02				Giao thoa văn hoá Anh-Mỹ-Việt	1092	Nga	3	-----01-	A206	501234567
TAC116	01				Kỹ năng thực hành tiếng tổng hợp 5	1097	Trinh	4	123-----	H203	345678901234567
TAC143	02				Tử vựng học	1098	Thanh	4	---456-----	H203	345678901234567
LCC004	08				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	5	123-----	H203	345678901234567
TAC161	01				Tiếng Anh Tài chính Ngân hàng 1	1091	Mỹ	5	---456-----	H203	345678901234567
TAC150	02				Giao thoa văn hoá Anh-Mỹ-Việt	1092	Nga	5	-----890--	A206	501234567
TAC169	01				Tiếng Anh văn phòng	1088	Chi	6	123-----	H203	345678901234567
TAC135	01				Ngữ pháp 3	1093	Nghi	6	---456-----	H203	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2015 A (K36) (CCTH151) - Sĩ Số: 48 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học
											123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCC004	06				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	2	-23-----	H101	345678901234567
THC118	01				Rèn luyện NVSP 2	1155	Xuân	2	---456-----	H101	3456789
THC118	01	01			Rèn luyện NVSP 2	1101	Thiện	2	---456-----	H101	01234567
MTC040	01				Mỹ thuật 4: TTMT & PPDH Mỹ thuật	1112	Điền	2	-----890--	H101	345678901234567
TGC107	01				Thực hành tổ chức các HĐGD ngoài lớp	1145	Quý	3	12-----	H101	345678901234567
TGC106	01				Phương pháp NCKH giáo dục	1137	Bích	3	--34-----	H101	345678901234567
THC110	01				PPDH Toán Tiểu học 2	1101	Thiện	3	-----7890--	H101	345678901234567
THC116	01				Giáo dục môi trường	1081	Hằng	3	-----12	H101	345678901234567
THC108	01				Xác suất thống kê	1041	Tám	4	12-----	H101	345678901234567
THC112	01				Phương pháp TN&XH 2	1075	Dũng	4	--3456-----	H101	345678901234567
LCC004	06				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	5	123-----	H101	345678901234567
CDC002	01				PPTC Công tác Đội TNTP HCM, TH CTĐ và SND	1080	Hùng	6	123-----	H101	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2015 B (K36) (CCTH152) - Sĩ Số: 41 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
THC108	02				Xác suất thống kê	1041	Tám	2	-23-----	H102	345678901234567
CDC002	02				PPTC Công tác Đội TNTP HCM, TH CTĐ và SND	1080	Hùng	2	---456-----	H102	345678901234567
THC116	02				Giáo dục môi trường	1081	Hằng	2	-----89---	H102	345678901234567
THC118	02				Rèn luyện NVSP 2	1155	Xuân	2	-----012	H102	3456789
THC118	02	01			Rèn luyện NVSP 2	1101	Thiện	2	-----012	H102	01234567
THC110	02				PPDH Toán Tiểu học 2	1101	Thiện	3	1234-----	H102	345678901234567
LCC004	01	01			Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	3	----56-----	H102	90123456
TGC107	02				Thực hành tổ chức các HĐGD ngoài lớp	1145	Quý	4	12-----	H102	345678901234567
LCC004	01				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	4	--34-----	H102	345678
MTC040	02				Mỹ thuật 4: TTMT & PPDH Mỹ thuật	1114	Linh	4	-----789---	H102	345678901234567
TGC106	02				Phương pháp NCKH giáo dục	1137	Bích	5	12-----	H102	345678901234567
THC112	02				Phương pháp TN&XH 2	1075	Dũng	5	--3456-----	H102	345678901234567
LCC004	01				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	6	123-----	H102	345678
LCC004	01	01			Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	6	---456-----	H102	90123456

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2016 A (K37) (CCTH161) - Sĩ Số: 48 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
ANC203	01			1	Học hát	1117	Hiền	2	-----89---	H103	3456789012	67890
ANC203	02			2	Học hát	1117	Hiền	2	-----01-	H103	3456789012	67890
LCC003	05				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	3	123-----	H201	3456789012	67890
MTC202	02			2	Mỹ thuật 2: Vẽ trang trí	1114	Lĩnh	3	-----90--	H103	3456789012	67890
THC109	01				PPDH Toán 1	1101	Thiện	3	-----12	H103	3456789012	67890
TCC004	03				Bóng ném	1124	Chính	4	123-----	SAN2	3456789012	67890
TGC103	01				Những vấn đề chung của Giáo dục học	1143	Vân	4	-----78----	H103	3456789012	67890
TGC104	01				Lý luận Dạy học Tiểu học	1143	Vân	4	-----90--	H103	3456789012	67890
MTC202	01			1	Mỹ thuật 2: Vẽ trang trí	1114	Lĩnh	4	-----12	H103	3456789012	67890
THC115	01				Cơ sở tự nhiên xã hội	1015	Sơn	5	1234-----	H201	3456789	
THC115	01	02			Cơ sở tự nhiên xã hội	1060	Tuyết	5	1234-----	H201		67890
THC115	01	01			Cơ sở tự nhiên xã hội	1077	Liên	5	1234-----	H201	012	
ANC204	01			1	Nhạc cụ	1117	Hiền	5	-----78----	H103	3456789012	67890
ANC204	02			2	Nhạc cụ	1117	Hiền	5	-----90--	H103	3456789012	67890
ANC204	03			3	Nhạc cụ	1117	Hiền	5	-----12	H103	3456789012	67890
TAC003	04				Tiếng Anh 3	1087	Anh	6	-----789---	H103	3456789012	67890
THC104	01				PPDH Tiếng Việt 1	1034	Dũng	6	-----012	H103	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2016 B (K37) (CCTH162) - Sĩ Số: 46 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
THC109	02				PPDH Toán 1	1101	Thiện	2	-----89---	H104	3456789012	67890
LCC003	02				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1147	Hà	2	-----012	H104	3456789012	67890
MTC202	03			1	Mỹ thuật 2: Vẽ trang trí	1113	Lộc	3	12-----	H104	3456789012	67890
MTC202	04			2	Mỹ thuật 2: Vẽ trang trí	1113	Lộc	3	--34-----	H104	3456789012	67890
ANC203	03			1	Học hát	1117	Hiền	3	-----78----	H104	3456789012	67890
ANC203	04			2	Học hát	1117	Hiền	3	-----90--	H104	3456789012	67890
TGC104	02				Lý luận Dạy học Tiểu học	1145	Quý	3	-----12	H104	3456789012	67890
THC115	02				Cơ sở tự nhiên xã hội	1015	Sơn	4	1234-----	H104	3456789	
THC115	02	01			Cơ sở tự nhiên xã hội	1077	Liên	4	1234-----	H104	012	
THC115	02	02			Cơ sở tự nhiên xã hội	1060	Tuyết	4	1234-----	H104		67890
TGC103	02				Những vấn đề chung của Giáo dục học	1145	Quý	4	-----89---	H104	3456789012	67890
THC104	02				PPDH Tiếng Việt 1	1034	Dũng	4	-----012	H104	3456789012	67890
TAC003	05				Tiếng Anh 3	1087	Anh	5	-----789---	H104	3456789012	67890
TCC005	02				Cầu lông	1130	Dương	6	-234-----	SAN3	3456789012	67890
ANC204	04			1	Nhạc cụ	1117	Hiền	6	-----78----	H104	3456789012	67890
ANC204	05			2	Nhạc cụ	1117	Hiền	6	-----90--	H104	3456789012	67890
ANC204	06			3	Nhạc cụ	1117	Hiền	6	-----12	H104	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2017 A(K38) (CCTH171) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCCB00121	05				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1154	Hiền	2	-23-----	H105	789012345678901
THCB10711	01				Tập hợp và logic Toán	1041	Tám	2	---45-----	H105	78901234
THCB11331	01				Thủ công kĩ thuật	1102	Hòa	2	-----78901-	H204	789012345678901
THCB10331	01				Văn học	1070	Hà	3	123-----	H105	789012345678901
TGCB01511	01				Tâm lý học đại cương	1144	Ngân	3	---45-----	H105	78901234
THCB10131	02				Tiếng Việt 1	1034	Dũng	4	--345-----	H105	789012345678901
THCB11331	01				Thủ công kĩ thuật	1102	Hòa	4	-----8901-	H107	789012345678901
TACB00121	03				Tiếng Anh 1	1096	Thủy	5	--345-----	H105	7890123456
TCCB00111	05				Giáo dục thể chất1	1125	ích	5	-----901-	SAN2	78901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2017 B (K38) (CCTH172) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học
											123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCCB00121	02				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1149	Hiền	2	-23-----	H103	789012345678901
TCCB00111	03				Giáo dục thể chất1	1126	Lãm	2	-----901-	SAN3	78901234567
THCB11331	02				Thủ công kĩ thuật	1102	Hòa	3	12345-----	H103	789012345678901
THCB11331	02				Thủ công kĩ thuật	1102	Hòa	3	-----8901-	H204	789012345678901
THCB10331	02				Văn học	1070	Hà	4	123-----	H103	789012345678901
THCB10711	02				Tập hợp và logic Toán	1041	Tám	4	---45-----	H103	78901234
TGCB01511	02				Tâm lý học đại cương	1177	Điều	5	12-----	H103	78901234
THCB10131	01				Tiếng Việt 1	1034	Dũng	5	--345-----	H103	789012345678901
TACB00121	04				Tiếng Anh 1	1038	Ngọc	6	123-----	H103	7890123456

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Toán học 2015 (K36) (CCT015) - Sĩ Số: 35 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học
											123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TOC125	01				Lịch sử Toán học	1043	Thiện	2	-23-----	M201	345678901234567
LCC004	07				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	2	---456-----	H201	345678901234567
TOC132	01				Bồi dưỡng học sinh giỏi - Chuyên đề Đại số	1234	Chiến	3	123-----	M201	34567890
TOC134	01				Bồi dưỡng học sinh giỏi - Chuyên đề Số học	1234	Chiến	3	123-----	M201	12345
LCC006	01				Nhập môn logic	1154	Hiền	3	---45-----	M201	345678901234567
TOC115	01				Hình học Sơ cấp & Thực hành giải Toán	1040	Minh	4	123-----	M201	345678901234567
TGC006	04				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1137	Bích	4	---4-----	M201	34567890
LCC004	07				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	4	----56-----	H201	345678901234567
TOC131	01				Số phức trong hình học	1176	Trịnh	4	-----890--	M201	345678901234567
TOC132	01				Bồi dưỡng học sinh giỏi - Chuyên đề Đại số	1234	Chiến	5	123-----	M201	34567890
TOC134	01				Bồi dưỡng học sinh giỏi - Chuyên đề Số học	1234	Chiến	5	123-----	M201	12345
TOC115	01				Hình học Sơ cấp & Thực hành giải Toán	1040	Minh	5	---456-----	M201	345678901234567
TOC113	01				Đại số sơ cấp và thực hành giải toán 1	1043	Thiện	6	123-----	M201	345678901234567
TOC120	01				Phương trình vi phân	1042	Thanh	6	---456-----	M201	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Toán học 2016 (K37) (CCT016) - Sĩ Số: 43 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học	
											123456789012345678901234567890123	
Thời Khóa Biểu Học Tập												
TCC005	01				Cầu lông	1125	ích	2	-234-----	SAN2	3456789012	67890
TOC117	01				PP dạy học đại cương môn Toán	1043	Thiện	2	-----78----	M301	3456789012	67890
CDC001	01				Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	1080	Hùng	2	-----90--	M301	3456789012	67890
TOC108	01				Đại số đại cương A1	1040	Minh	3	-----789---	M301	3456789012	67890
TGC003	01				Đại cương về giáo dục học	1171	Sơn	3	-----012	M301	3456789012	67890
TOC111	01				Lý thuyết số	1176	Trịnh	4	-23-----	M301	3456789012	67890
TOC109	01				Đại số đại cương A2	1040	Minh	4	-----789---	M301	3456789012	67890
TAC002	01				Tiếng Anh 2	1173	Vân	4	-----012	M301	3456789012	67890
LCC003	01				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1147	Hà	5	-----789---	M301	3456789012	67890
TGC004	02				Hoạt động dạy học ở THCS	1171	Sơn	5	-----01-	M301	3456789012	67890
TGC006	07				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1171	Sơn	5	-----2	M301	34567890	
TOC111	01				Lý thuyết số	1176	Trịnh	6	--34-----	M301	3456789012	67890
TOC117	01				PP dạy học đại cương môn Toán	1043	Thiện	6	-----789---	M301	3456789012	67890

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Toán học 2017 (K38) (CCTO17) - Sĩ Số: 20 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TGCB00121	01				Tâm lý học đại cương	1137	Bích	2	-23-----	M207	789012345678901
TOCB10621	01				Đại số đại cương	1042	Thạnh	2	---45-----	M207	789012345678901
TCCB00111	01				Giáo dục thể chất1	1126	Lãm	3	123-----	M207	78901234567
TOCB10731	01				Đại số tuyệt tính	1042	Thạnh	4	123-----	M207	789012345678901
TOCB10321	01				Hình học giải tích	1176	Trịnh	4	---45-----	M207	789012345678901
TACB00121	01				Tiếng Anh 1	1086	ái	5	123-----	M207	7890123456
TOCB10221	01				Xác suất - Thống kêt	1044	Trọng	5	---45-----	M207	789012345678901
LCCB00121	06				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1151	Trinh	6	12-----	M207	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Sư phạm Vật lý 2015 (K36) (CCVL15) - Sĩ Số: 27 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
KCC005	01				Kỹ thuật điện tử	1068	Hằng	2	-23-----	M202	345678901234567
VLC109	01				Quang học 1	1068	Hằng	2	---45-----	M202	345678901234567
VLC119	01				CD: KTĐG kiến thức Vật lý THCS	1051	Bảo	3	12-----	M202	345678901234567
VLC123	01				Rèn luyện NVSP Vật lý	1051	Bảo	3	--34-----	M202	345678901234567
TGC006	03				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1137	Bích	3	----56-----	M202	34567890
VLC111	01				Vật lý lượng tử 1	1053	Long	4	-234-----	M202	3456
VLC111	01	01			Vật lý lượng tử 1	1050	Đạt	4	-234-----	M202	789012345
LCC004	03				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	4	----56-----	M202	3456789
LCC004	03	01			Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	4	----56-----	M202	0123456
VLC121	01				Lý luận DH Vật lý 2	1235	Sinh	5	123-----	M202	345678901234567
LCC004	03				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	5	---456-----	A102	3456789
LCC004	03	01			Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	5	---456-----	A102	0123456
Các Môn Chưa Xếp/Không Xếp TKB											
VLC127	01			1	Thực hành Vật lý đại cương 2	1051	Bảo	*			45678
VLC127	02			2	Thực hành Vật lý đại cương 2	1052	Dương	*			45678
VLC128	01			1	Thực hành Vật lý THCS	1052	Dương	*			012345
VLC128	02			2	Thực hành Vật lý THCS	1063	Trần	*			012345

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Trung cấp Mầm non 2016 A (TCTM161) - Sĩ Số: 52 - Khoa Giáo Dục Mầm Non

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNT108	01				Phương pháp Làm quen với MTXQ	9034	Kiều	2	-2345-----	H106	345678901234567
MNT106	01				Phương pháp Giáo dục Âm nhạc	1175	Hiệp	3	1234-----	H106	345678901234567
TAT003	02				Tiếng Anh 3	1038	Ngọc	3	----56-----	H106	345678901234567
MNT109	01				Phương pháp Làm quen với Toán	9035	Trúc	3	-----8901-	H106	345678901234567
MNT206	01				Tổ chức hoạt động vui chơi	9027	Nhi	4	12-----	H106	345678901234567
TGT005	01				Giáo dục học 3	1142	Lam	4	-----9012	H106	345678901234567
MNT002	01				Thực tập nghề nghiệp 2			5	12345-----	F201.3	6789012
MNT107	01				Phương pháp Phát triển Lời nói	1111	Tâm	5	-----8901-	H106	345678901234567
MNT105	01				Phương pháp Tổ chức Hoạt động Tạo hình	1112	Điền	6	-----8901-	H106	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Trung cấp Mầm non 2016 B (TCTM162) - Sĩ Số: 51 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNT107	02				Phương pháp Phát triển Lời nói	1111	Tâm	2	--3456-----	H107	345678901234567
MNT109	02				Phương pháp Làm quen với Toán	9035	Trúc	2	-----9012	H107	345678901234567
TGT005	02				Giáo dục học 3	1142	Lam	3	1234-----	H107	345678901234567
MNT108	02				Phương pháp Làm quen với MTXQ	9034	Kiều	3	-----7890--	H107	345678901234567
MNT206	02				Tổ chức hoạt động vui chơi	9027	Nhi	4	--34-----	H107	345678901234567
MNT002	02				Thực tập nghề nghiệp 2			5	12345-----	SAN5	6789012
MNT105	02				Phương pháp Tổ chức Hoạt động Tạo hình	9021	Vân	5	-----9012	H107	345678901234567
TAT003	01				Tiếng Anh 3	1097	Trinh	6	-----78----	H107	345678901234567
MNT106	02				Phương pháp Giáo dục Âm nhạc	1175	Hiệp	6	-----9012	H107	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Trung cấp Mầm non 2016 C (TCTM163) - Sĩ Số: 52 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNT107	03				Phương pháp Phát triển Lời nói	1111	Tâm	2	-----8901-	H205	345678901234567
MNT109	03				Phương pháp Làm quen với Toán	9035	Trúc	3	1234-----	H205	345678901234567
TAT003	03				Tiếng Anh 3	1087	Anh	3	----56-----	H205	345678901234567
TGT005	03				Giáo dục học 3	1142	Lam	3	-----9012	H205	345678901234567
MNT106	03				Phương pháp Giáo dục Âm nhạc	1120	Luận	4	1234-----	H205	345678901234567
MNT206	03				Tổ chức hoạt động vui chơi	9027	Nhi	4	----56-----	H205	345678901234567
MNT108	03				Phương pháp Làm quen với MTXQ	9034	Kiều	4	-----9012	H205	345678901234567
MNT002	03				Thực tập nghề nghiệp 2			5	12345-----	SAN6	6789012
MNT105	03				Phương pháp Tổ chức Hoạt động Tạo hình	9021	Vân	6	-2345-----	H205	345678901234567

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Trung cấp Mầm non 2017 A (TCTM171) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MTT001	01			1	Tạo hình	9006	Hiệp	2	-----789---	H105	789012345678901
MTT001	02			2	Tạo hình	9006	Hiệp	2	-----012	H105	789012345678901
CTT002	04			4	Nhập môn Tin học	1067	Hương	3	---456-----	A202	789012345678901
LCT001	02				Chính trị 1	1154	Hiền	3	-----90--	H105	789012345678901
TGT003	03				Giáo dục học 1	9031	Linh	3	-----12	H105	789012345678901
ANT001	03				Lý thuyết Âm nhạc	1120	Luận	4	-----7890--	H105	789012345678901
TAT001	01				Tiếng Anh 1	1088	Chi	4	-----12	H105	789012345678901
TCT302	03				Chạy cự ly ngắn - Nhảy dây - TTTC	1124	Chính	5	1234-----	SAN7	78901234567890
CTT002	03			1	Nhập môn Tin học	1064	Hà	5	-----789---	A202	789012345678901
TGT001	03				Tâm lý học 1	1177	Điều	5	-----01-	H105	789012345678901
QPT001	01				Giáo dục QP-AN HP1 (Lý thuyết)	1127	Tú	6	-----7890--	H105	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Trung cấp Mầm non 2017 B (TCTM172) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TCT302	02				Chạy cự ly ngắn - Nhảy dây - TTTC	1127	Tú	2	-2345-----	SAN5	78901234567890
LCT001	01				Chính trị 1	1149	Hiền	2	-----90--	D102	789012345678901
TAT001	02				Tiếng Anh 1	1090	Huy	2	-----12	D102	789012345678901
CTT002	04			4	Nhập môn Tin học	1067	Hương	3	---456-----	A202	789012345678901
MTT001	04			2	Tạo hình	9006	Hiệp	3	-----890--	D102	789012345678901
CTT002	02			2	Nhập môn Tin học	1064	Hà	4	---456-----	A202	789012345678901
TGT001	01				Tâm lý học 1	1141	Quyên	4	-----89---	D102	789012345678901
MTT001	03			1	Tạo hình	9006	Hiệp	4	-----012	D102	789012345678901
QPT001	02				Giáo dục QP-AN HP1 (Lý thuyết)	1127	Tú	5	-----7890--	D102	789012345678901
TGT003	01				Giáo dục học 1	1178	Luận	5	-----12	D102	789012345678901
ANT001	01				Lý thuyết Âm nhạc	1120	Luận	6	-----7890--	D102	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Lớp: Trung cấp Mầm non 2017 C (TCTM173) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 07/08/17 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ	NL	Tên môn học	CBGD	Tên	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học
											123456789012345678901234567890123
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TGT001	02				Tâm lý học 1	1141	Quyên	2	-----89---	H202	789012345678901
LCT001	03				Chính trị 1	1151	Trinh	2	-----01-	H202	789012345678901
CTT002	04			4	Nhập môn Tin học	1067	Hương	3	---456-----	A202	789012345678901
ANT001	02				Lý thuyết Âm nhạc	1120	Luận	3	-----8901-	H202	789012345678901
MTT001	05			1	Tạo hình	1112	Điền	4	-----78----	H202	789012345678901
QPT001	03				Giáo dục QP-AN HP1 (Lý thuyết)	1127	Tú	4	-----9012	H202	789012345678901
CTT002	01			3	Nhập môn Tin học	1163	Đại	5	-----789---	H202	789012345678901
TAT001	03				Tiếng Anh 1	1097	Trinh	5	-----01-	H202	789012345678901
TCT302	01				Chạy cự ly ngắn - Nhảy dây - TTTC	1125	ích	6	1234-----	SAN6	78901234567890
TGT003	02				Giáo dục học 1	1177	Điều	6	-----78----	H202	789012345678901
MTT001	06			2	Tạo hình	1114	Lĩnh	6	-----90--	H202	789012345678901

In Ngày 19/09/17

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 19 tháng 09 năm 2017
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà